TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 240/2026/DS-ST
Ngày: 19/08/2026
"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Đôn

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Vinh, bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Nghị Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 1- Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19/8/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 1- Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2026/QĐXXST-DS ngày 30/6/2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 302/2026/QĐST-DS ngày 31/7/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 132/74 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân lập, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Hải Yến, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 132/74 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân lập, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hải Anh, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 132/74 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân lập, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ liên hệ: Số 6/9 Trần Văn Phụ, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Hải Yến, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 132/74 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân lập, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, sinh năm 1980. Địa chỉ: 188B Nguyễn Thị Minh Khai, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo Đơn khởi kiện ngày 15/01/2026 và quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Hải Yến trình bày:***

Bà Nguyễn Thị Hải Anh có nhờ mẹ đẻ là Bà Nguyễn Thị Bé đứng ra nhờ con gái thứ 2 là bà Nguyễn Thị Hải Yến cho mượn bìa đỏ và vay Ngân hàng số tiền 1.470.000.000 đồng, bà Hải Anh hứa sẽ trả lãi hàng tháng cho Ngân hàng. Hai bên có lập hợp đồng vay với bà Nguyễn Thị Bé vào ngày 03/2/2024, hẹn đến ngày 31/12/2024 sẽ hoàn trả gốc và lãi. Tiền gốc là 1.470.000.000 đồng. Đến nay bà Nguyễn Thị Hải Anh không trả tiền cho bà Nguyễn Thị Bé nên bà Bé khởi kiện yêu cầu toà án giải quyết buộc bà Hải Anh phải trả cho bà Nguyễn Thị Bé tiền gốc là 1.470.000.000 đồng và tiền lãi là 10%/năm theo quy định.

Đối với nội dung liên quan bà Yến trình bày: Về nguồn gốc tiền cho vay như sau Bà Nguyễn Thị Bé có tài sản là nhà và đất tại Số 132/74 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk, bà Bé sang tên tài sản cho bà Yến để đi vay Ngân hàng số tiền 1.500.000.000 đồng. Sau khi vay tiền thì bà Yến là người đưa số tiền 1.470.000.000 đồng cho bà Oanh (chị gái của bà Yến và Hải Anh vì Hải Anh mua nhà của bà Oanh) theo yêu cầu của Hải Anh. Sau đó giữa bà Yến và Hải Anh có lập 01 giấy vay tiền với nội dung Hải Anh vay của bà Yến số tiền 1.500.000.000 đồng. Tuy nhiên đến ngày 03/02/2024, mọi người trong gia đình gồm có: Bà Hải Anh, chồng bà Hải Anh là ông Hoàng Hải, bà Hoàng Oanh, bà Hải Yến và bà Bé đã nói chuyện và thống nhất lại việc vay tiền đúng sự thật là: Bà Hải Anh vay của bà Nguyễn Thị Bé số tiền 1.470.000.000 đồng và cam kết có trách nhiệm trả tiền gốc và tiền lãi hàng tháng cho bà Nguyễn Thị Bé. Hai bên ký hợp đồng vay tiền ngày 03/2/2024. Giấy vay tiền giữa bà Yến và Hải Anh trước đó không còn giá trị pháp lý.

Hiện nay do bà Hải Anh không chịu trả nợ cho bà Nguyễn Thị Bé nên bà Bé đang phải trả tiền lãi của khoản vay Ngân hàng. Đề nghị Toà án giải quyết buộc bà Hải Anh phải trả tiền gốc là 1.470.000.000 đồng và tiền lãi với lãi suất 10%/năm theo quy định từ ngày 03/2/2024 cho bà Bé theo hợp đồng đã ký kết.

**** Tại bản tự khai ngày 25/5/2026 bị đơn Bà Nguyễn Thị Hải Anh trình bày:***

Bà Nguyễn Thị Hải Anh, là con gái ruột của bà Nguyễn Thị Bé. Gia đình bà Hải Anh có 4 người. Mẹ bà Hải Anh Nguyễn Thị Bé, chị Nguyễn Thị Hoàng Oanh (chị lớn nhất), chị Nguyễn Thị Hải Yến (chị ở giữa) và bà Hải Anh Nguyễn Thị Hải Anh (em út).

Tháng 4/2021, chị gái bà Hải Anh là Nguyễn Thị Hoàng Oanh, làm ăn khó khăn, có nhu cầu vay tiền. Trong lúc bà Hải Anh không có nhu cầu vay tiền chỗ chị Yến để mua nhà thì chì Oanh mới trao đôi với chị Yến và vay 1.500.000.000 đồng. Bằng hình thức là thế chấp nhà và vay ngân hàng 1.500.000.000 đồng, Sau đó, chị Yến vay ngân hàng số tiền trên và chuyển cho chị Oanh 1.470.000.000 đồng, chuyển tiền trực tiếp vào tài khoản vieteombank. Nguyễn Thị Hoàng Oanh, giữ lại cho chị Yến 30.000.000 đồng để làm việc cá nhân. Sau khi vay, thì hàng tháng, chị Oanh là người chuyển tiền lãi vào tài khoản của chị Yến (tài khoản Nguyễn Thị Hải Yến).

Tháng 4/2022. Cụ thể là 01 năm sau ngày 20/04/2022 tới ngày đáo hạn ngân hàng. Chị Yên mới thấy chị Oanh làm ăn thua lỗ, thì không cho chị Oanh vay nữa. Và ép bà Hải Anh là em, phải đồng ý viết 01 tờ giấy vay nợ của chị Yến số tiền là 1.500.000.000 đồng thì mới tiếp tục cho chị Oanh của bà Hải Anh vay. Một bên thì

chị Oanh năn nỉ bà Hải Anh giúp đỡ, đứng ra viết giấy vay giùm, Và bà Hải Anh lúc đó, vì tình thể bắt buộc, đứng giữa 2 người chị của mình, chị Oanh tìm đến con đường tự tử, đau khổ và năn nỉ bà Hải Anh cho viết giùm tờ giấy vay nợ, để chị làm lại cuộc đời. Đứng trước tình thân, máu mủ của mình, chị em cùng mẹ sinh ra, mặc dù bà Hải Anh không vay mượn tiền của chị Yến, không sử dụng đồng tiền đó cho mục đích cá nhân của mình, bà Hải Anh vẫn bị ép buộc viết tờ giấy vay nợ này để giữ lại chị Oanh của mình. Sau khi bà Hải Anh viết giấy nợ. thì hàng tháng sau đó chị Oanh vẫn trả lãi cho chị Yến thông qua chuyển khoản ngân hàng.

Sự việc diễn ra và kéo dài tới tết năm 2024. Cụ thể là tháng 2 năm 2024 (trúng địp tết nguyên đán), Chị Oanh chưa thể trả lãi, kéo dài. Mẹ bà Hải Anh là bà Nguyễn Thị Bé và chị Nguyễn Thị Hải Yến có ép buộc bà Hải Anh phải trả số lãi đó và bắt bà Hải Anh phải ghi giấy nợ cho mẹ bà Hải Anh là bà Nguyễn Thị Bé. Nếu không thì mẹ bà Hải Anh sẽ làm ô nhục danh đự uy tín của bà Hải Anh thông qua hình thức gọi điện thoại cho gia đình bố mẹ chồng bà Hải Anh , bạn bè và cơ quan làm việc của bà Hải Anh . Nhằm hạ uy tín và đề bà Hải Anh không thể làm việc được. Và mẹ bà Hải Anh đã làm ô nhục danh dự và uy tín của bà Hải Anh bằng các hình thức đó. Bên cạnh đó, chị Oanh thì lại năn nỉ bà Hải Anh giúp chị và chị sẽ bán đất trả tiền cho chị Yến. Đứng trước sự đau lòng của gia đình và tình thương bà Hải Anh dành cho chị gái. Bà Hải Anh phải ép buộc viết tờ giấy nợ với mẹ của bà Hải Anh và xé tờ giấy nợ cũ của chị Yến. Bà Hải Anh cho chị Oanh 110.000.000 đồng để trả lãi ngân hàng và tiền đáo hạn. Sau đó, chị Oanh vẫn tiếp tục trả lãi thông qua hình thức chuyển khoản cho chị Yến

Và đến nay, vì làm ăn không được, sức khỏe giảm sút. Chị Oanh lại không trả được lãi. Do đó, mẹ bà Hải Anh là người sinh ra 2 chị em bà Hải Anh , đẩy con cái vào đường cùng và tù tội, nên làm đơn khởi kiện bà Hải Anh với nội dung bà Hải Anh mượn nợ tiền của mẹ bà Hải Anh . Toàn bộ nội dung bà Hải Anh trình bày phía trên đây là sự thật. Bà Hải Anh không vay tiền của mẹ bà Hải Anh . Trong chuyện này bà Hải Anh yêu cầu tòa án, đề nghị mẹ bà Hải Anh chứng minh số tiền có để cho bà Hải Anh vay và hình thức đưa tiền. Vì câu chuyện hoàn toàn trên sự ép buộc, nên việc mẹ bà Hải Anh có tiền và đưa cho bà Hải Anh là hoàn toàn vô căn cứ. Vì khoảng 15 năm nay mẹ bà Hải Anh không đi làm việc, chỉ làm số lương nhỏ, Mẹ bà Hải Anh cũng không có tài sản tích trữ, Số tiền cho bà Hải Anh vay 1.5000.000.000 đồng là hoàn toàn là ép buộc bà Hải Anh phải chịu trách nhiệm để trả thay cho chị Oanh. Khoản tiền mẹ bà Hải Anh đang yêu cầu bà Hải Anh trả cho mẹ là 1.470.000.000 đồng, là con số hoàn toàn khớp với số tiền mà chị Yến đã chuyên khoản cho chị Oanh vào tháng 4/2021. Đồng thời đi cùng với số lãi mà chị Oanh đã gửi cho chị Yến hàng tháng.

Sau khi nộp bản tự khai, bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Anh không tham gia hoà giải, làm việc tại toà án.

**** Tại bản tự khai ngày 25/5/2026 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hoàng Oanh trình bày***:

Thống nhất với ý kiến của bà Hải Anh. Khoản tiền 1.470.000.000 đồng là bà Hoàng Oanh vay của bà Yến nhưng do bà Yến yêu cầu bà Hải Anh đứng ra vay viết giấy vay của bà Bé thì bà Yến mới cho vay tiền.

Sau khi nộp bản tự khai, bị đơn Nguyễn Thị Hoàng Oanh không tham gia hoà giải, làm việc tại toà án.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk thụ lý và giải quyết vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Anh phải trả cho bà Nguyễn Thị Bé số tiền nợ gốc 1.470.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Bé khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Hải Anh thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh từ giao dịch vay tiền. Đây là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Anh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình làm việc tại Toà án bị đơn bà Hải Anh thừa nhận có ký Hợp đồng vay tiền lập ngày 03/02/2024, tuy nhiên bị đơn (bà Hải Anh) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh) cho rằng người vay thực tế là bà Hoàng Oanh và người cho vay là bà Hải Yến, việc bà Hải Anh ký hợp đồng với bà Bé chỉ là theo yêu cầu của bà Hải Yến.

Về nguồn gốc khoản tiền vay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (bà Nguyễn Thị Hải Yến) trình bày: Bà Bé đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Hải Yến để thế chấp Ngân hàng vay 1.500.000.000 đồng, sau đó bà Hải Yến

giao số tiền 1.470.000.000 đồng cho bà Hoàng Oanh theo yêu cầu của bà Hải Anh. Ban đầu, giữa bà Hải Yến và bà Hải Anh có lập giấy vay tiền nhưng đến ngày 03/02/2024, các bên thống nhất xác định lại bản chất giao dịch là bà Hải Anh vay tiền của bà Bé nên đã lập Hợp đồng vay tiền ngày 03/02/2024 để thay thế giấy vay trước đó.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Về hiệu lực của Hợp đồng vay tiền ngày 03/02/2024: Hợp đồng thể hiện rõ chủ thể, số tiền vay, thời hạn, lãi suất và nghĩa vụ trả nợ. Bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Anh và bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh cho rằng người vay thực tế là bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, người cho vay là bà Nguyễn Thị Hải Yến và bà Hải Anh ký hợp đồng vay tiền với bà Bé là do bị ép buộc. Tuy nhiên, bà Hải Anh và bà Hoàng Oanh không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh Hợp đồng vay tiền ngày 03/02/2024 là giao dịch giả tạo nhằm che giấu một giao dịch khác theo quy định tại Điều 124 Bộ luật Dân sự năm 2015; đồng thời không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc giao kết hợp đồng có sự nhầm lẫn, lừa dối, đe dọa, cưỡng ép theo quy định tại các Điều 126 và 127 Bộ luật Dân sự năm 2015. Không cung cấp được tài liệu chứng cứ thể hiện về việc bà Hoàng oanh là người vay tiền của bà Yến và bà Hoàng Oanh là người trả tiền lãi đối với số tiền gốc. Việc giải ngân và giao nhận tiền thông qua bà Hải Yến chỉ là việc thực hiện giao dịch theo sự ủy quyền, thỏa thuận của các bên, không làm thay đổi bản chất quan hệ vay tài sản đã được xác lập giữa bà Bé và bà Hải Anh.

Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ xác định Hợp đồng vay tiền ngày 03/02/2024 giữa bà Nguyễn Thị Bé và bà Nguyễn Thị Hải Anh được giao kết hợp pháp và có hiệu lực theo quy định của pháp luật. Đến hạn ngày 31/12/2024, bà Hải Anh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là vi phạm quy định tại các Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé, buộc bà Nguyễn Thị Hải Anh phải thanh toán số tiền nợ gốc 1.470.000.000 đồng.

[4] Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị Bé yêu cầu bà Nguyễn Thị Hải Anh trả tiền lãi đối với số tiền gốc 1.470.000.000 đồng, theo mức lãi suất 10%/năm, tính từ ngày 03/02/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 19/8/2026. Mức lãi suất 10%/năm mà bà Nguyễn Thị Bé yêu cầu không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận.

Từ ngày 03/02/2024 đến ngày 19/8/2026 là 928 ngày. Tiền lãi được tính như sau: 1.470.000.000 đồng × 10%/năm × 928/365 = 373.742.000 đồng làm tròn. Buộc bà Nguyễn Thị Hải Anh phải trả số tiền lãi bà Nguyễn Thị Bé là 373.742.000 đồng.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Anh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Áp dụng Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé.

Buộc bà Nguyễn Thị Hải Anh phải trả cho bà Nguyễn Thị Bé tổng số tiền là 1.843.742.000 đồng. Trong đó bao gồm: Tiền gốc 1.470.000.000 đồng. Tiền lãi tính đến ngày 19/8/2026 là 373.742.000 đồng.

Kể từ ngày 20/8/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (bà Nguyễn Thị Hải Anh) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Án phí: Bà Nguyễn Thị Hải Anh phải chịu 67.312.000 đồng (làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Bé được miễn nộp tạm ứng án phí nên không xem xét.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36 và 71 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS Khu vực 1,
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trần Đôn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Đôn